

### CHUẨN ĐẦU RA

*Ban hành kèm theo Quyết định số 301/QĐ-CDSP ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai*

**1. Tên ngành đào tạo: SƯ PHẠM NGŨ VĂN - Philology Teacher Training**

**2. Trình độ đào tạo : CAO ĐẲNG**

**3. Yêu cầu về kiến thức**

- Vận dụng được các nguyên lí cơ bản trong chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và các kiến thức cơ bản của khối ngành vào việc giảng dạy về Ngữ Văn.

- Thông hiểu được kiến thức đại cương theo quy định của bộ GD&ĐT.

- Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về ngôn ngữ và văn học, kiến thức cơ bản về các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đáp ứng tốt việc dạy học Ngữ văn.

- Có kiến thức cơ bản về văn hóa, văn học dân gian, phong tục tập quán của dân tộc, của địa phương và có sự vận dụng vào dạy học Ngữ văn, đặc biệt là các nội dung về địa phương trong chương trình THCS.

- Hiểu biết sâu sắc về nghiệp vụ sư phạm, bao gồm các kiến thức cơ bản về tâm lí học, giáo dục học và lí luận dạy học, chương trình Ngữ văn.

- Thông hiểu, giải thích, phân tích, đánh giá các kiến thức cơ bản, chuyên sâu, hệ thống, hiện đại và cập nhật về chuyên ngành Ngữ văn.

- Thông hiểu, giải thích, phân tích, đánh giá các kiến thức chuyên sâu về phương pháp giảng dạy và tiếp nhận văn học.

**4. Yêu cầu về kĩ năng**

**4.1. Kĩ năng cứng**

- Có khả năng nghiên cứu và tham gia nghiên cứu các vấn đề dạy học, xây dựng bộ môn Ngữ văn, quản lí dạy học Ngữ văn.

- Có khả năng nghiên cứu các vấn đề liên quan đến khoa học cơ bản về Ngữ văn và các đề tài về phương pháp dạy học Ngữ văn.

- Có khả năng xây dựng kế hoạch, thiết kế hồ sơ giảng dạy cần thiết đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ của một người giáo viên THCS.

- Có khả năng thực hiện tốt công tác quản lí lớp học, công tác chủ nhiệm lớp, có kĩ năng giáo tiếp sư phạm và xử lí tốt các tình huống sư phạm.

- Có khả năng viết được các bài báo, bài nghiên cứu về văn học, ngôn ngữ; có khả năng tổ chức và tham gia các hoạt động truyền thông, văn hoá nghệ thuật.

#### 4.2. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng vận dụng kiến thức về ngôn ngữ và văn học, trong mọi hoạt động giao tiếp, trong đời sống hàng ngày.
- Có kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng tự học, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.
- Có khả năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ A.
- Có khả năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong khai thác Internet; sử dụng các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, kế hoạch phục vụ công tác chuyên môn và nghiên cứu khoa học.

#### 5. Yêu cầu về thái độ

- Có ý thức trách nhiệm công dân, có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong mẫu mực của người giáo viên, có lòng yêu nghề, tận tụy vì sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ.
- Có ý thức trân trọng, giữ gìn và phát huy các giá trị ngôn ngữ, văn học. Văn hóa truyền thống của dân tộc và của nhân loại.
- Có phương pháp làm việc và tư duy khoa học, biết giải quyết tốt các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn nghề nghiệp và xã hội.
- Có tinh thần học hỏi, có ý chí không ngừng nâng cao kiến thức và rèn luyện bản thân, sẵn sàng hợp tác với cộng đồng.

#### 6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp.

- Có thể làm công tác giảng dạy Ngữ văn tại các trường THCS.
- Có thể làm chuyên viên và quản lý tại các bộ phận ở các trường THCS, các cơ sở quản lý giáo dục, các cơ sở khác phù hợp với chuyên môn như nhà xuất bản, phát hành sách báo, cơ quan thông tấn báo chí, cơ quan văn hóa, thư viện, bảo tàng...

#### 7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có năng lực học tập suốt đời, đảm bảo kiến thức về chuyên môn và nghiệp vụ để học lên bậc đại học chuyên ngành Ngữ văn.
- Có thể tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu ngôn ngữ, văn học.

#### 8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà Tổ, Khoa tham khảo

- Chương trình khung các ngành đào tạo do Bộ Giáo Dục và Đào tạo ban hành.
- Chương trình đào tạo của các trường Cao đẳng và Đại học trong nước như: Cao đẳng Sư phạm Đăclắc; Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh; Đại học Sư phạm Huế... ✓

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trịnh Đào Chiến